

Số: 588/BC-THPTĐM

Đức Lập, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO SƠ KẾT
KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN,
PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 về việc Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ văn bản số 787/SGDĐT-CTrTT&CTHSSV ngày 11/09/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 và Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT

Trường THPT Đắk Mil báo cáo sơ kết công tác xây dựng trường Xây dựng trường học an toàn và phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025- 2026 như sau.

Căn cứ kế hoạch số 336/KH-THPTĐM ngày 24/9/2025 của Trường THPT Đắk Mil, kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT năm học 2025-2026;

Căn cứ kế hoạch số 575/KH-THPTĐM ngày 22/12/2025 của Trường THPT Đắk Mil, kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống TNTT năm học 2025-2026.

Trường THPT Đắk Mil báo cáo sơ kết kết quả công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích Năm học 2025 – 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 74 đồng chí. Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 3

+ Giáo viên: 64

+ Nhân viên: 7

- Tổng số học sinh: 1165 em/ 28 lớp

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH:

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế trường học năm học 2025- 2026 ngay từ đầu năm học.

- Nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025- 2026.

- Xây dựng phương án dự phòng cứu nạn khi xảy ra thiên tai, hoả hoạn, ngộ độc trong nhà trường.

- Ngày 31 tháng 12 năm 2025 nhà trường kiểm tra công tác tự đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Chỉ đạo triển khai các văn bản theo quy định có nội dung liên quan tới công tác phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn.

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích với công tác giáo dục đạo đức học sinh.

- Chỉ đạo công tác kiểm tra, sơ kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích.

- Cập nhật, theo dõi các tai nạn, thương tích xảy ra trong nhà trường.

- Tổ chức quán triệt trong đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường nhận thức được công tác phòng chống bạo lực học đường là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của nhà trường đã tạo được chuyển biến nhận thức trong đội ngũ và có trách nhiệm trong việc phòng chống và ngăn chặn, không để xảy ra trường hợp bạo lực học đường. Kết quả, không có các trường hợp gây gổ, đánh nhau trước và trong khuôn viên nhà trường gây ra thương tích.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- Ngày 08 tháng 9 năm 2025 nhà trường đã tổ chức tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, các biện pháp giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong trường học

- Phối hợp giữa nhà trường với chính quyền, công an, gia đình, các cơ quan thông tin, truyền thông và cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích, bạo lực học đường, xây dựng trường học an toàn, thân thiện. Ngày 08 tháng 9 nhà trường phối hợp với Công an xã Đức Lập tổ chức tuyên truyền Luật an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thường xuyên qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội... nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Duy trì và đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung giáo dục thực hiện trường học an toàn và phòng chống tai nạn, thương tích, bạo lực học đường, xây dựng trường học an toàn vào các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong trường. Giáo viên thực hiện dạy đủ các tiết học về tai nạn thương tích.

- Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp đã phối hợp tốt với Cha mẹ học sinh trong việc quản lý giờ học ở trường, ở nhà.

- Giáo dục học sinh các kỹ năng phòng chống, bảo vệ ứng phó với những tình huống bất thường do thiên tai gây ra. Cung cấp kịp thời cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh những kiến thức cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và cách phòng, chống một số tai nạn thường gặp do thiên tai như: đuối nước, điện giật...; đặc biệt quan tâm phòng chống các loại dịch bệnh.

III. KẾT QUẢ

Báo cáo tự đánh giá trường học an toàn năm học 2025 - 2026

(có Phụ lục đính kèm theo phụ lục trong thông tư kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG HỌC KỲ II

Để góp phần thực hiện có hiệu quả hơn nữa công tác xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường, trường THPT Đắk Mil tiếp tục thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Đẩy mạnh hơn nữa phong trào “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Tiếp tục quán triệt trong toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường nhận thức được công tác phòng chống bạo lực học đường là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của nhà trường, mọi người ai cũng phải có trách nhiệm phòng chống và ngăn chặn không để trường hợp học sinh nào gây gổ, đánh nhau trước và trong khuôn viên nhà trường gây ra thương tích.

- Tiếp tục chỉ đạo và kiểm tra và khắc phục các yếu tố nguy cơ thương tích và có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho các em có cơ hội và thời gian sinh hoạt tham gia các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường qua đó rèn cho các em các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử với bạn bè, thầy cô và mọi người xung quanh; giúp các em hiểu, biết quan tâm đến mọi người, biết bao dung, độ lượng với mọi người hơn.

Trên đây báo cáo sơ kết công tác xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích, trong học kỳ I năm học 2025 - 2026 và đề ra một số giải pháp tiếp tục thực hiện trong học kỳ 2 của trường THPT Đắk Mil./.

Nơi nhận:

- Phòng
- CTrTT&CTHSSV -
- SGD&ĐT (báo cáo)
- Lưu: VT, YT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Sen

BẢNG TỰ CHẤM TIÊU CHÍ
TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯỜNG XẢY

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Đạt/ Chưa đạt
A	Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
I	<i>Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật</i>		
1	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt	
2	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).	Đạt	
II	<i>Phòng học</i>		
3	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.	Đạt	

4	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.	Đạt	
5	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.	Đạt	
III	<i>Hiên chơi, lan can, cầu thang</i>		
6	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt	
IV	<i>Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)</i>	<i>Căng tin</i>	
7	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.	Đạt	
8	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ú đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.	Đạt	

9	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.	Đạt	
V	<i>Nhà vệ sinh</i>		
10	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.	Đạt	
11	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).	Đạt	
VI	<i>Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường</i>		
12	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.	Đạt	
13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cổ thụ được gia cố, chặt, tía bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.	Đạt	

14	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.	Đạt	
VII	<i>Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học</i>		
15	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.	Đạt	
16	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.	Đạt	
17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.	Đạt	
B	An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng		
18	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.	Đạt	
19	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ	Đạt	

	thông phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.		
20	Không để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.	Đạt	
21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.	Đạt	
C	Phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác		
22	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).	Không đánh giá	

24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	
25	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điểm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.	Đạt	
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	
27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.	Đạt	
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.	Đạt	
29	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên	Đạt	

	tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.		
31	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
D	Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học		
<i>I</i>	<i>Y tế trường học</i>		
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.	Đạt	
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.	Đạt	
34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	
35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Đạt	
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe	Đạt	

	người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.		
II	<i>An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia</i>		
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.	Đạt	
38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.	Đạt	
39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.	Đạt	
Đ	Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học		
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hàng năm).	Đạt	

41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.	Đạt	
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.	Đạt	
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.	Đạt	
E	Công tác quản lý		
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.	Đạt	
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt	
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.	Đạt	

47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.	Đạt	
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).	Đạt	
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.	Đạt	
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).	Đạt	

Đánh giá:

- Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường: 47/50 (Có 01 tiêu chí nhà trường không có nên không đánh giá là tiêu chí 23).
- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 47/47 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường, đạt = 100 %
- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: 0 tiêu chí.
- Kết luận: Trường Đạt chuẩn tiêu chí trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.